

Bài 8

LIÊN BANG NGA

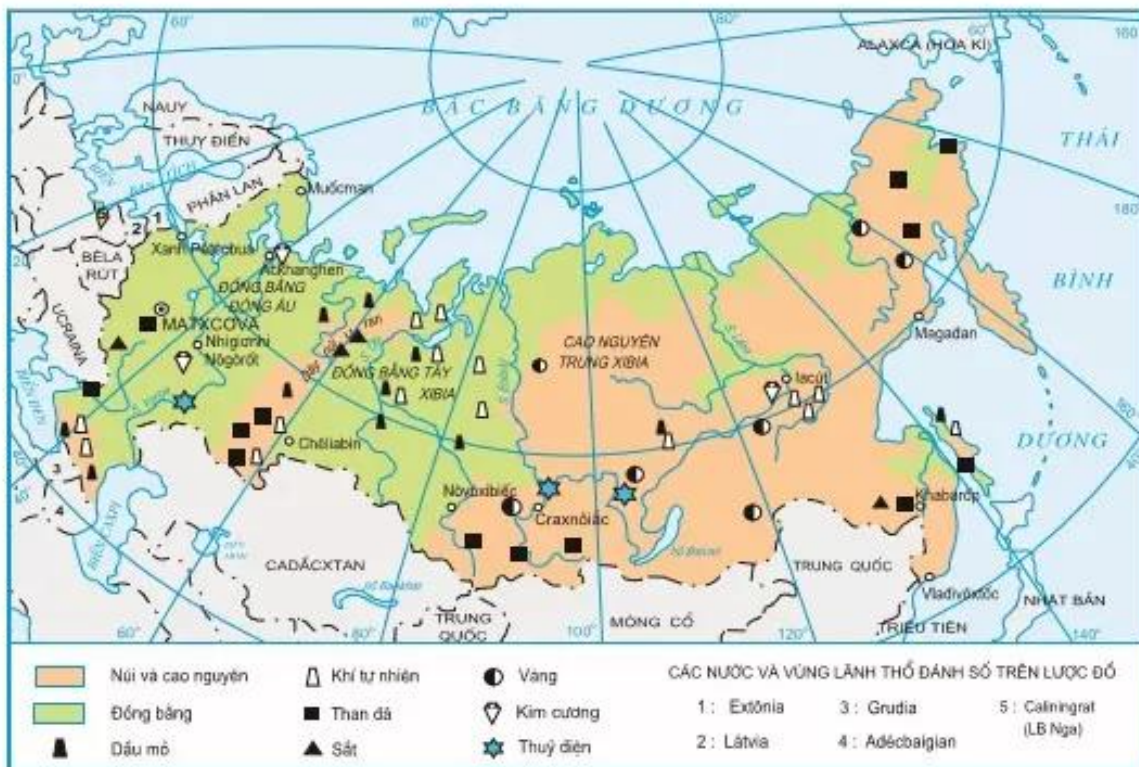
Diện tích : 17,1 triệu km²
Dân số : 143 triệu người (năm 2005)
Thủ đô : Mát-xcơ-va

Liên bang Nga (LB Nga) là nước có diện tích lớn nhất thế giới, nằm ở cả hai châu lục ; một đất nước giàu tài nguyên, dân số đông. LB Nga có tiềm lực lớn về khoa học và văn hoá. Nền kinh tế trải qua nhiều biến động trong thập niên 90 (thế kỉ XX) nhưng đang khôi phục lại vị trí cường quốc.

Tiết 1. TỰ NHIÊN, DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI

I - VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ LÃNH THỔ

LB Nga có diện tích lớn nhất thế giới, nằm ở cả hai châu lục Á, Âu. Lãnh thổ trải dài trên phần lớn đồng bằng Đông Âu và toàn bộ phần Bắc Á.



Hình 8.1. Địa hình và khoáng sản LB Nga

LB Nga có đường biên giới xấp xỉ chiều dài Xích đạo. Đất nước trải ra trên 11 múi giờ, giáp với 14 nước (trong đó có 8 nước thuộc Liên Xô trước đây). Riêng tỉnh Ca-li-nin-grát nằm biệt lập ở phía tây, giáp với Ba Lan và Lit-va.

LB Nga có đường bờ biển dài. Phía bắc giáp Bắc Băng Dương, phía đông giáp Thái Bình Dương, phía tây và tây nam giáp biển Ban-tích, Biển Đen, biển Ca-xpi. Những vùng biển rộng lớn này có giá trị nhiều mặt đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.

Quan sát hình 8.1, hãy cho biết LB Nga giáp với những quốc gia và đại dương nào ?

II - ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

–Địa hình LB Nga cao ở phía đông, thấp dần về phía tây. Dòng sông Ê-nít-xây chia LB Nga ra thành 2 phần rõ rệt :

+ Phần phía Tây

Đại bộ phận là đồng bằng (đồng bằng Đông Âu, đồng bằng Tây Xi-bia) và vùng trũng. Đồng bằng Đông Âu tương đối cao, xen lẫn nhiều đồi thấp, đất màu mỡ, là nơi trồng cây lương thực, thực phẩm và chăn nuôi chính của LB Nga.

Phần phía bắc đồng bằng Tây Xi-bia chủ yếu là đầm lầy, nông nghiệp chỉ tiến hành được ở dải đất miền Nam. Đồng bằng này không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp nhưng tập trung nhiều khoáng sản, đặc biệt là dầu mỏ, khí tự nhiên.

Dãy núi U-ran giàu khoáng sản (than, dầu, quặng sắt, kim loại màu...) là ranh giới tự nhiên giữa 2 châu lục Á –Âu trên lãnh thổ LB Nga.

+ Phần phía Đông

Phần lớn là núi và cao nguyên không thuận lợi lắm cho phát triển nông nghiệp nhưng có nguồn khoáng sản, lâm sản và trữ năng thủy điện lớn.

–LB Nga có nguồn tài nguyên khoáng sản đa dạng và phong phú.

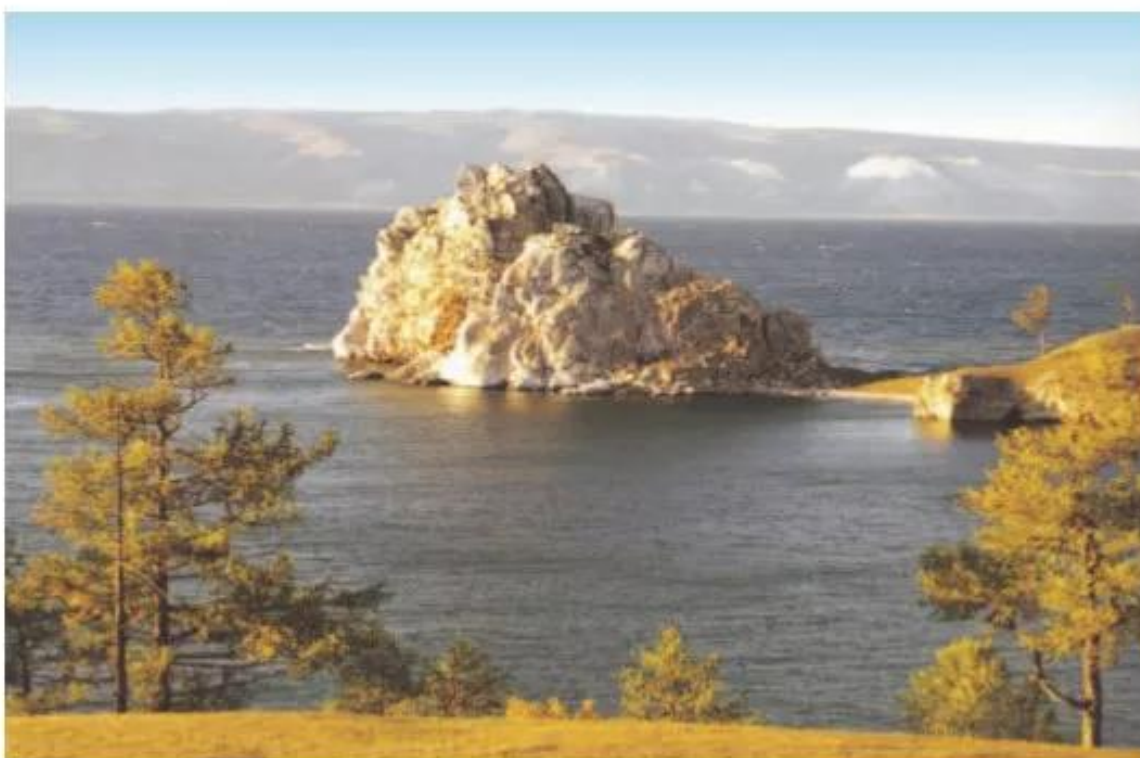
BẢNG 8.1. MỘT SỐ KHOÁNG SẢN CHÍNH CỦA LB NGA –NĂM 2004

Khoáng sản	Trữ lượng	Xếp hạng trên thế giới
Than đá (tỉ tấn)	202	3
Dầu mỏ (tỉ tấn)	9,5	7
Khí tự nhiên (tỉ m ³)	56000	1
Quặng sắt (tỉ tấn)	70	1
Quặng kali (tỉ tấn)	3,6	1

Tài nguyên khoáng sản của LB Nga thuận lợi để phát triển những ngành công nghiệp nào ?

–Diện tích rừng của LB Nga đứng đầu thế giới (886 triệu ha, trong đó rừng có thể khai thác là 764 triệu ha) chủ yếu là rừng lá kim (Taiga).

–LB Nga có nhiều sông lớn, có giá trị về nhiều mặt. Tổng trữ năng thủy điện là 320 triệu kW, tập trung chủ yếu ở vùng Xi-bia trên các sông Ê-nit-xây, Ô-bi, Lê-na. Von-ga là sông lớn nhất trên đồng bằng Đông Âu và được coi là một trong những biểu tượng của nước Nga. LB Nga còn có nhiều hồ tự nhiên và hồ nhân tạo, Bai-can là hồ nước ngọt sâu nhất thế giới.



Hình 8.2. Bai-can –hồ nước ngọt sâu nhất thế giới

–Hơn 80% lãnh thổ LB Nga nằm ở vành đai khí hậu ôn đới, phần phía tây có khí hậu ôn hoà hơn phần phía đông. Phần phía bắc có khí hậu cận cực lạnh giá, chỉ 4% diện tích lãnh thổ (ở phía nam) có khí hậu cận nhiệt.

Điều kiện tự nhiên của LB Nga có nhiều thuận lợi đối với phát triển kinh tế, nhưng cũng không ít khó khăn : địa hình núi và cao nguyên chiếm diện tích lớn, nhiều vùng rộng lớn có khí hậu băng giá hoặc khô hạn, tài nguyên phong phú nhưng phân bố chủ yếu ở vùng núi hoặc vùng lạnh giá.

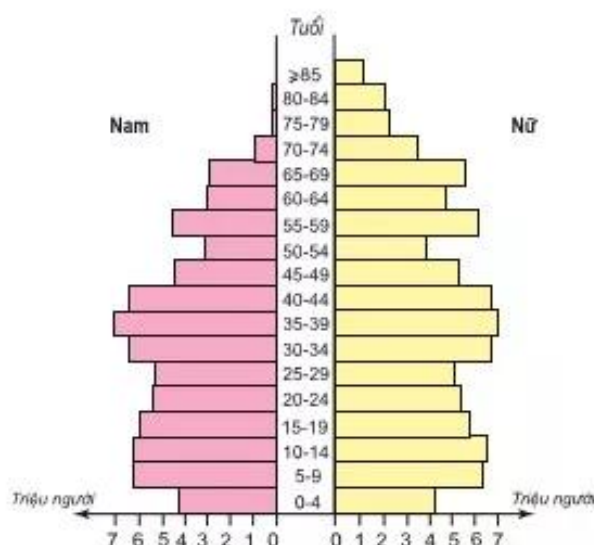
III - DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI

1. Dân cư

LB Nga là nước đông dân, đứng thứ tám trên thế giới (năm 2005). Tuy nhiên, do tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên có chỉ số âm và từ thập niên 90 của thế kỉ XX nhiều người Nga đã di cư ra nước ngoài nên số dân đã giảm đi. Đây cũng là vấn đề mà Nhà nước hết sức quan tâm.

BẢNG 8.2. SỐ DÂN CỦA LB NGA
(Đơn vị : triệu người)

Năm	Số dân
1991	148,3
1995	147,8
1999	146,3
2000	145,6
2001	144,9
2003	143,3
2005	143,0



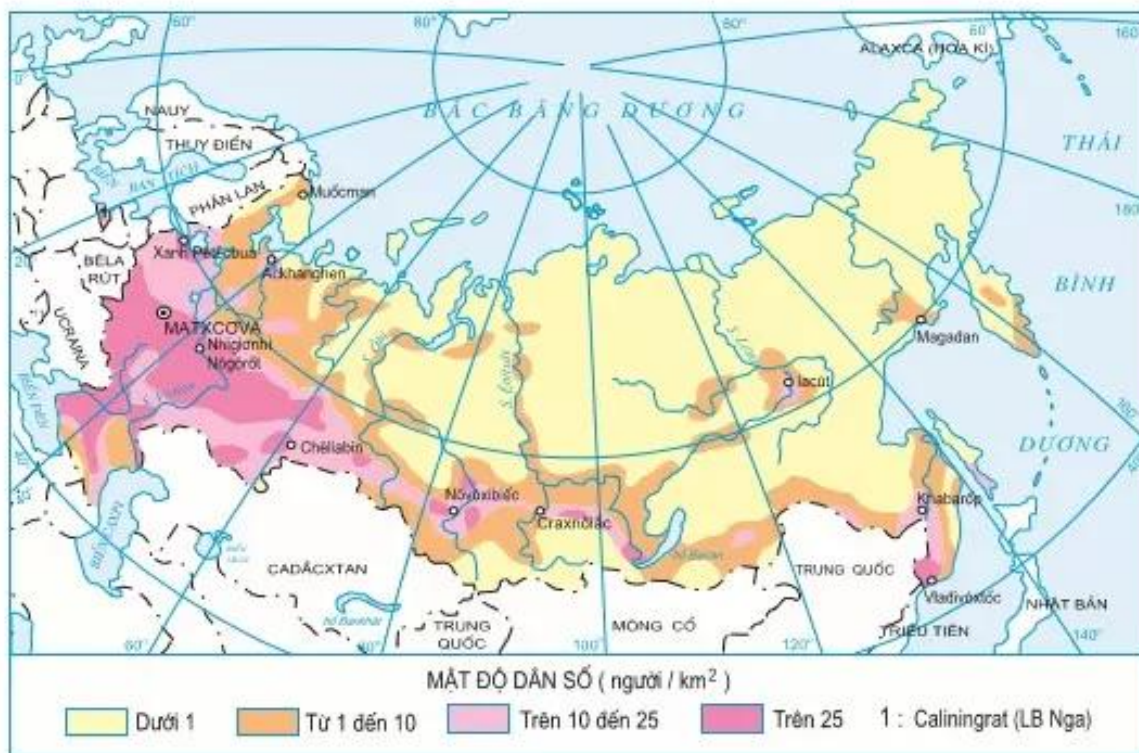
Hình 8.3. Tháp dân số LB Nga (năm 2001)

Dựa vào bảng 8.2 và hình 8.3, hãy nhận xét sự thay đổi dân số của LB Nga và nêu hệ quả của sự thay đổi đó.

LB Nga là nước có nhiều dân tộc (hơn 100 dân tộc), 80% dân số là người Nga. Ngoài ra còn có người Tác-ta, Chu-vát, Bát-xkia,... họ sống trong các nước, các khu tự trị nằm phân tán trên lãnh thổ LB Nga.

Mật độ dân số trung bình là 8,4 người/km². Trên 70% dân số sống ở thành phố (năm 2005), chủ yếu là ở các thành phố nhỏ, trung bình và các thành phố vệ tinh.

Dựa vào hình 8.4, hãy cho biết sự phân bố dân cư của LB Nga. Sự phân bố đó có thuận lợi và khó khăn gì đối với việc phát triển kinh tế ?



Hình 8.4. Phân bố dân cư của LB Nga

2. Xã hội

LB Nga có tiềm lực lớn về khoa học và văn hoá với nhiều công trình kiến trúc, tác phẩm văn học, nghệ thuật, nhiều công trình khoa học có giá trị cao, nhiều nhà bác học nổi tiếng thế giới như M.V. Lô-mô-nô-xốp, Đ.I. Men-đê-lê-ép,... nhiều văn hào lớn như A.X. Pu-skin, M.A.Sô-lô-khốp, nhà soạn nhạc P. Trai-cốp-ski, Tổng công trình sư thiết kế tàu vũ trụ X. Kô-rô-lốp... và nhiều trường đại học danh tiếng. LB Nga là nước đầu tiên trên thế giới đưa con người lên vũ trụ. Khi Liên Xô là cường quốc trong thập niên 60 và 70 của thế kỉ XX, đã chiếm tới 1/3 số bằng phát minh sáng chế của thế giới. LB Nga là quốc gia đứng hàng đầu thế giới về các ngành khoa học cơ bản. Người dân Nga có trình độ học vấn khá cao. Tỷ lệ biết chữ 99%. Đây là yếu tố thuận lợi giúp LB Nga tiếp thu thành tựu khoa học, kĩ thuật của thế giới và thu hút đầu tư nước ngoài.



Hình 8.5. Trường Đại học tổng hợp Quốc gia Lô-mô-nô-xốp

Câu hỏi

1. Phân tích những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển kinh tế của LB Nga.
2. Đặc điểm dân cư của LB Nga có những thuận lợi và khó khăn gì cho việc phát triển kinh tế ?
3. Hãy nêu một số tác phẩm văn học, nghệ thuật, những nhà bác học nổi tiếng của LB Nga.